

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 28 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PH, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu

Các Hội thẩm nhân dân

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Ph.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ph tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXX-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/.Nguyễn Văn Ng , sinh năm 2002; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Văn Hải, thành phố Ph , tỉnh N ; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn S , sinh năm 1973 và bà Lê Thị T, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Hoài Thanh Tr, sinh năm 2002, con có 01 người con, sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 14/7/2016, bị Công an phường Văn Hải, thành phố Ph xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự khu dân cư;

- Ngày 22/8/2017, bị Công an phường Văn Hải, thành phố Ph xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 15/6/2018, bị Công an phường Đông Hải, thành phố Ph xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự khu dân cư;

- Ngày 03/12/2018, bị Công an phường Văn Hải, thành phố Ph xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 14/12/2018, bị Công an phường Văn Hải, thành phố Ph xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/11/2021. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Ph. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/. **Phan Thành Đ**, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Khu phố Khánh Giang, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Phan Thành Hải, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Kim Hoàng, sinh năm 1984; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/11/2021. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Ph. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Văn Hải, thành phố Ph.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Vũ Ngân H, sinh năm 2001(vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Văn Hải, thành phố Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 25/8/2021, Nguyễn Văn Ng , Phan Thành Đ và 01 người tên Đ(Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) câu cá tại khu vực địa cá gần nhà ông Nguyễn Văn Tở khu phố 6, phường Văn Hải, thành phố Ph thì bị ông T nhắc nhở không được câu cá của người khác vì địa người ta thả cá, lúc này N có xin ông T được câu cá nhưng ông T không nói gì rồi bỏ đi vào nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, ông T đi ra lại nhìn thấy N, Đđi sang câu cá tại địa cá của nhà mình, tức giận nên ông T đuổi nhóm N rồi hất cần câu N xuống ruộng nước, N nói lại thì bị ông T dùng cây gỗ đánh N nhưng không gây thương tích và đẩy N xuống ruộng sau đó Đ, Đạt, N đi về nhà để ăn nhậu. Khoảng 18 giờ cùng ngày, nghĩ đến việc bị ông T đánh, N rủ Đ, Đđi tìm ông T đánh trả thù thì Đ đồng ý, Đkhông đồng ý và bỏ đi về nhà. Lúc này, N lấy 01 cây rựa dài 80cm, có phần cán và lưỡi bằng kim loại ở nhà của mình, Đnhặt 01 bóng đèn led ở ven đường rồi Đđiều khiển xe mô tô, biển số: 15B3 – 551.54 chở N đến nhà ông T. Khi đến nơi, nhìn thấy ông T đang đi bộ trước nhà, Đla to “Nó kia” và dựng xe đứng chờ ngoài đường, N xuống xe cầm cây rựa rượt đuổi ông T.

Thấy vậy ông T chạy vào nhà lấy 01 cây rựa dài 84cm, bằng kim loại ra đánh lại N. Quá trình đánh nhau, ông T sử dụng cây rựa chém trúng bàn tay trái của N gây thương tích, N cầm cây rựa chém đứt 01 đốt tay của ngón tay cái bàn tay phải của ông T. Cùng lúc này, Đchạy vào sân nhà ông T, cầm bóng đèn led

đánh trúng người ông T rồi bỏ lại bóng đèn, chạy ra chỗ dựng xe sau đó N cầm rựa chạy ra để N điều khiển xe chở về nhà. Tại Cơ quan điều tra, N và Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 149/TgT/2021 ngày 04/10/2021 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Nguyễn Văn T là 12%, cụ thể như sau:

“Vết thương ngang đốt II ngón I bàn tay phải sẹo liền lồi kích thước (3 x 0,2)cm, mổ cắt liền tốt vận động còn hạn chế (01%); Xquang; Cắt đứt ngang qua xương và mô mềm đầu gần đốt II ngón I bàn tay phải (11%); Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương do vật sắc gây nên”.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 148/TgT/2021 ngày 24/9/2021 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Văn Ng là 03%, cụ thể như sau:

“Vết thương ngang dọc mu bàn tay trái tương ứng kẽ ngón II, III sẹo liền tốt phẳng kích thước (3,8 x 0,4)cm, vận động cầm nắm bình thường, còn đau khi thăm khám (02%); Xquang; Mỡ vỏ xương bàn II bàn tay trái (01%); Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương do vật sắc gây nên”.

* Vật chứng vụ án:

- 01 cây rựa dài 80cm, có phần cán và lưỡi bằng kim loại; 01 bóng đèn led; 01 cây rựa dài 84cm, bằng kim loại là công cụ N, Đ, T sử dụng để đánh nhau, không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô, biển số: 15B3 - 551.54, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của bà Phan Thị Ngọc Anh. Khi cho Phan Thành Đ mượn xe, bà Anh không biết Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Anh.

- Đối với ông Nguyễn Văn T là người gây thương tích cho N, quá trình điều tra Nguyễn Văn Ng tự nguyện làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với T nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là ông Nguyễn Văn T không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại cáo trạng số: 09/CT-VKSPRTC ngày 18/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ph, tỉnh N truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Phan Thành Đ về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung Bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 06/11/2022.

- Xử phạt bị cáo Phan Thành Đ từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 06/11/2022.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để xem xét, giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 cây rựa dài 80cm, có phần cán và lưỡi bằng kim loại; 01 bóng đèn led; 01 cây rựa dài 84cm, bằng kim loại là công cụ N, Đ, T sử dụng để đánh nhau, không còn giá trị sử dụng.

- Đối với xe mô tô, biển số: 15B3 - 551.54, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của bà Phan Thị Ngọc Anh. Khi cho Phan Thành Đ mượn xe, bà Anh không biết Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Anh là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, các bị cáo khai: Các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Phan Thành Đ đều xác định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng. Tại phiên Tòa, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo, các bị cáo cảm thấy rất ăn năn, hối hận về việc đã làm. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, các bị cáo hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ph, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ph, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Phan Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo N và Đ tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2021, tại khu phố 6, phường Văn Hải, thành phố Ph, tỉnh N, Nguyễn Văn Ng và Phan Thành Đ đã cùng nhau sử dụng một cây rựa dài 80cm, có phần cán và lưỡi bằng kim loại; 01 bóng đèn led (là hung khí nguy hiểm) chém, đánh ông Nguyễn Văn T gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ph truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Phan Thành Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Nguyễn Văn Ng, Phan Thành Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn T. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc các bị cáo câu cá trong địa ao của ông T nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, các bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là cây rựa dài 80cm, có phần cán và lưỡi bằng kim loại; 01 bóng đèn led gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn T làm cho ông T bị thương, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện tội phạm, nhưng hành vi của các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau. Vì vậy việc áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo cần phải có sự phân hóa vai trò để cá thể hóa hình phạt cho từng bị cáo. Cũng như phải xem xét đến nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt cho từng bị cáo phù hợp với pháp luật, cụ thể:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Ng là người khởi xướng và giữ vai trò tích cực trong vụ án, mặc dù các bị cáo phạm tội không có tổ chức, chỉ đồng phạm giản đơn, nhưng xuất phát từ mâu thuẫn của bị cáo N với bị hại Nguyễn Văn T là nguyên nhân xảy ra vụ án, bản thân bị cáo N có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt cho bị cáo N nghiêm khắc hơn so với bị cáo Phan Thành Đ.

Đối với bị cáo Phan Thành Đ, với vai trò đồng phạm giản đơn, giúp sức cho bị cáo Nguyễn Văn Ng, bản thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt, nên cần áp dụng hình phạt thấp hơn so với bị cáo Nguyễn Văn Ng.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, HĐXX thấy rằng:

- Về nhân thân:

+ Đối với bị cáo *Nguyễn Văn Ng* : Ngày 14/7/2016, bị Công an phường Văn Hải, thành phố Phxử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự khu dân cư; Ngày 22/8/2017, bị Công an phường Văn Hải, thành phố Phxử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 15/6/2018, bị Công an phường Đông Hải, thành phố Phxử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự khu dân cư; Ngày 03/12/2018, bị Công an phường Văn Hải, thành phố Phxử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản và ngày 14/12/2018, bị Công an phường Văn Hải, thành phố Phxử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, đây không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà chỉ xem xét đến nhân thân xấu của bị cáo để Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt đối với bị cáo;

+ Đối với bị cáo Phan Thành Đ: Nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự gì.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo *Nguyễn Văn Ng* và Phan Thành Đ không có tình tiết tăng nặng;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo *Nguyễn Văn Ng* và Phan Thành Đ cũng đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo *Nguyễn Văn Ng* và Phan Thành Đ ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo. Do các bị cáo N và Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông *Nguyễn Văn T* không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để xem xét, giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây rựa dài 80cm, có phần cán và lưỡi bằng kim loại; 01 bóng đèn led; 01 cây rựa dài 84cm, bằng kim loại là công cụ N, Đ, T sử dụng để đánh nhau, không còn giá trị sử dụng.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Ph, tỉnh N đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng, quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Phan Thành Đphạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ng 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 06/11/2021.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thành Đ15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 06/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để xem xét, giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46,47 BLHS năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cây rựa dài 80cm, có phần cán và lưỡi bằng kim loại;
- 01 (một) bóng đèn led;
- 01 (một) cây rựa dài 84cm, bằng kim loại.

(Tình trạng các vật chứng nêu trên có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Ph, tỉnh N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ph, tỉnh N vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 20/01/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*Ngày 28/02/2022*). Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N ;
- VKSND tỉnh N ;
- VKSND TP.Ph;
- Công an TP.Ph;
- Sở tư pháp tỉnh N;
- THAHS, CCTHADS;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Từ Công Từ Rượu